

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HSPT

Ngày: 24-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Lương Đức Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSPT ngày 08-01-2018 đối với bị cáo Y T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2017/HSST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

Bị cáo có kháng cáo: Y T, sinh ngày 14-8-1995, tại tỉnh Đắk Lắk (nay là Đắk Nông); nơi ĐKKHKT: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: M'ông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Y K và bà H'A (đã chết); có vợ là H'O và 01 con; bị bắt tạm giam từ ngày 10-8-2017; đang tạm giam - Có mặt.

Người bị hại: Anh Lê Minh T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: chị Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03-4-2017, Y T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 53V6 - 2523 đi từ bon Đ, xã Đ đến nhà anh Y K là anh rể của Y T chơi. Tại đây, Y T cùng anh Y K, anh Y L, anh Y S ngồi uống rượu với nhau. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Y T nghỉ uống rồi điều khiển xe mô tô BKS: 53V6 - 2523 đi về lại nhà. Do xe mô tô của Y T bị hỏng đèn chiếu sáng nên Y T điều khiển xe đi theo quán tính, quan sát ánh sáng xung quanh và mặt đường phản chiếu để điều khiển

xe. Y T điều khiển xe đi men theo bên phải theo hướng mình di chuyển. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ A thuộc địa phận thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Y T điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60 đến 70km/h. Lúc này, anh Lê Minh T, chị Nguyễn Thị Hồng S (vợ anh T) cùng con trai là Lê Quang L đang đi bộ đến giáo xứ X thuộc xã Đ, huyện Đ để đọc kinh. Lúc này, anh T đi bộ phía trước bên phải theo hướng từ xã Đ đi huyện Đ, chị S và cháu L đi phía sau, cách anh T khoảng 05m và sử dụng đèn chiếu sáng của điện thoại để soi đường. Khi Y T điều khiển xe đi gần đến vị trí anh T, chị S thì điều khiển xe với tốc độ nhanh tạo ra âm thanh lớn. Chị S nghe thấy tiếng xe nổ lớn nên đã báo hiệu cho cháu L biết để chủ động tránh, đi sát vào bên trong lề đất gần mép đường. Xe do Y T điều khiển vẫn tiếp tục di chuyển nhanh về hướng huyện Đ với cùng tốc độ như ban đầu. Khi xe mô tô do Y T điều khiển vừa đi ngang qua chị S và cháu L, đồng thời do trời tối, xe không có đèn chiếu sáng nên Y T không quan sát thấy anh T đang đi phía trước. Do đó, xe mô tô do Y T điều khiển đã tông từ phía sau trúng vào người anh T làm anh T hổng chân, bị hất lên phía trước, té ngã, đập đầu xuống đường. Y T cùng chiếc xe mô tô cũng té ngã và trượt dài về trước một đoạn rồi mới dừng hẳn. Sau khi bị va chạm, anh T và Y T được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng sau đó anh Lê Minh T đã bị tử vong tại Bệnh viện Đ, riêng Y T bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 89/TT ngày 30-05-2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận anh Lê Minh T tử vong do bị chấn thương sọ não.

Sau khi điều khiển xe gây tai nạn với anh Lê Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã tiến hành đo nồng độ cồn có trong hơi thở của Y T. Kết quả đo nồng độ cồn đối với Y T thể hiện: nồng độ cồn trong khí thở của Y T là 0,886 miligam/01 lít khí thở. Cũng trong quá trình điều tra xác định, tại thời điểm phạm tội, Y T không có giấy phép lái xe theo quy định.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2017/HSST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã quyết định tuyên bố bị cáo Y T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Y T 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10-8-2017.

Về việc bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo Y T đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Nguyễn Thị Hồng S số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*) tiền mai táng. Buộc bị cáo Y T tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Nguyễn Thị Hồng S số tiền tổn thất về tinh thần là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng

cho 02 con chung là cháu Lê Tuấn V, sinh ngày 04-11-2000 và cháu Lê Quang L, sinh ngày 18-01-2005 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 44.233.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng*), hình thức cấp dưỡng 01 lần, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 06-12-2017, bị cáo Y T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, còn về phần trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên, không có yêu cầu xem xét lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm và kết luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa, bị cáo đã đồng ý bồi thường theo bản án sơ thẩm đã tuyên, không có yêu cầu xem xét lại, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2017/HSST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song kết án bị cáo Y T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, về phần hình phạt: bị cáo phạm tội do lỗi vô ý với hai tình tiết định khung tăng nặng tại khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại, mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm tù là có phần nghiêm khắc. Mặc dù, tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp

nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3]. Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với phần bồi thường trách nhiệm dân sự mà cấp sơ thẩm đã tuyên và không có yêu cầu xem xét lại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bản án sơ thẩm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Y T 03 (Ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10-8-2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- TAND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quốc Hương